

Số: 878/QĐ-THADS

Cần Thơ, ngày 20 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 415/2025/DS-PT ngày 06 tháng 08 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Bản án số 105/2024/DS-ST ngày 25 tháng 07 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ;

Xét yêu cầu thi hành án ngày 17 tháng 10 năm 2025 của: Bà Nguyễn Thị Hương, Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng Xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Kiên Long. Địa chỉ: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Ông: **Trương Văn Cát - Bà Võ Kim Hoàng.**

Cùng địa chỉ: Khóm Nguyễn Út, phường Khánh Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Nay là khóm Nguyễn Út, phường Khánh Hòa, thành phố Cần Thơ.

Các khoản phải thi hành:

Buộc ông Trương Văn Cát và bà Võ Kim Hoàng có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long dự nợ tính đến ngày 25/07/2024 số tiền **345.748.208** đồng (Ba trăm bốn mươi lăm triệu, bảy trăm bốn mươi tám nghìn hai

trăm linh tám đồng). Trong đó vốn gốc là 224.907.342 đồng, tiền lãi quá hạn là 120.840.866 đồng.

Lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Trương Văn Cát và bà Võ Kim Hoàng còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất nợ trong hạn và quá hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Trương Văn Cát và bà Võ Kim Hoàng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Kiên Long và Ngân hàng có đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp số 090/16/HĐTC-BDS/2101-4932 ngày 03/10/2016; tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 034049 có diện tích đất 30.792m²; được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng cũ cấp cho Bà Võ Kim Hoàng ngày 26/12/1996 tại các thửa số 68, 150, 197, 322 cùng tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại ấp Nguyễn Út, phường Khánh Hòa, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (nay là khóm Nguyễn Út, phường Khánh Hòa, thành phố Cần Thơ). Trừ phần đất gắn liền với nhà và lối đi ra lộ của ông Võ Văn Lược và của ông Võ Văn Chinh - do hiện nay ông Chinh đã chết, vợ ông Chinh là bà Vũ Thị Mai đang quản lý, sử dụng); nên mộ của người thân ông Cát và lối đi ra lộ (trên thửa đất số 68), cụ thể như sau:

- Thửa số 68, tờ bản đồ số 03, tọa lạc ấp Nguyễn Út, xã Khánh Hòa, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (nay là khóm Nguyễn Út, phường Khánh Hòa, thành phố Cần Thơ); diện tích 11.210m²; có vị trí tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp thửa số 621 và thửa số 69.

+ Hướng Tây giáp thửa số 67.

+ Hướng Nam giáp Kênh. Hướng Bắc giáp Lộ đāl (trừ phần đất gắn liền với nhà của ông Lược, ông Chinh, nên mộ cùng lối đi ra lộ, có diện tích 856,49m²).

Tài sản trên đất gồm:

+ 01 căn nhà cấp 4 của ông Trương Văn Cát và bà Võ Kim Hoàng (nhà cột đúc, tường xây gạch 10, mái lợp tôn xi măng, nền láng hach men, xây dựng vào năm 2012), hiện do ông Cát và bà Hoàng quản lý sử dụng và ở cùng ông Trương Trung Hiếu và bà Nguyễn Thị Thà.

+ 01 ao thả cá do ông Cát, bà Hoàng và vợ chồng ông Hiếu, bà Thà cùng quản lý, sử dụng.

+ 02 ao nuôi tôm do ông Võ Văn Lược đang quản lý sử dụng

- Thửa đất số 322, tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại ấp Nguyễn Út, xã Khánh Hòa, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (nay là khóm Nguyễn Út, phường Khánh Hòa, thành phố Cần Thơ); diện tích 400m²; có vị trí tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp thửa số 90 và 97.

+ Hướng Tây giáp thửa 326.

+ Hướng Nam giáp thửa 150.

+ Hướng Bắc giáp kênh.

Phần đất này dùng làm đường nước ông Cát, Bà Hoàng và vợ chồng ông Hiếu, bà Thà cùng quản lý, sử dụng.

- Thửa số 150, tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại ấp Nguyễn Út, xã Khánh Hòa, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (nay là khóm Nguyễn Út, phường Khánh Hòa, thành phố Cần Thơ); diện tích 11.148m²; có vị trí tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp thửa số 119, thửa số 151 và thửa 360.

+ Hướng Tây giáp thửa số 144 và thửa số 145; Hướng Nam giáp Kênh; Hướng Bắc giáp thửa số 97.

Tài sản trên đất do ông Cát, bà Hoàng và vợ chồng ông Hiếu, bà Thà cùng quản lý, sử dụng gồm:

+ 03 cái chòi nuôi tôm, nền đất, cột đúc, vách và mái lợp lá.

+ 03 cây nước.

+ 02 ao bạc và 03 ao đất nuôi tôm.

Thửa số 197, tờ bản đồ 03, tọa lạc tại ấp Nguyễn Út, xã Khánh Hòa, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (nay là khóm Nguyễn Út, phường Khánh Hòa, thành phố Cần Thơ); diện tích 8.034m²; có vị trí tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp thửa số 198.

+ Hướng Tây giáp thửa số 211.

+ Hướng Nam giáp thửa số 240.

+ Hướng Bắc giáp thửa số 369.

Tài sản trên đất do ông Cát, bà Hoàng và vợ chồng ông Hiếu, bà Thà cùng quản lý, sử dụng gồm:

+ 01 cái chòi nuôi tôm, nền đất, cột đúc, mái tôn.

+ 03 ao đất nuôi tôm.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Trương Văn Cát và bà Võ Kim Hoàng có nghĩa vụ liên đới trả lại số tiền 750.000 đồng cho Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 8;
- Phòng THADS Khu vực 8;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**



Hồ Hùng Anh

